

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TAM NÔNG
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24 /2021/HS-ST
Ngày 10 tháng 3 năm 2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phùng Thị Kim Nguyên;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thọ

Ông Nguyễn Đức Khởi

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hồng Đăng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông tham gia phiên tòa:
Ông Bùi Xuân Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2021/TLST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Lương Ngọc H, sinh ngày: 28/05/1999 tại huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ; Nơi cư trú: Khu 11, xã Bắc Sơn, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Ngũ Ký, sinh năm 1971 và bà Vũ Thị Hằng, sinh năm 1980; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Bản án số 33 ngày 08/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Tam Nông xử phạt 06 tháng tù về tội “*Lừa đảo chiếm đoạt tài sản*”; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt truy nã, tạm giữ từ ngày 18/12/2020 đến ngày 21/12/2020 chuyển tạm giam. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại giam Công an tỉnh Phú Thọ. (Có mặt).

- Người bị hại: anh Phạm Quang Linh, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Khu 8, xã Bắc Sơn, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ. (vắng mặt)

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Lương Thị Chi, sinh năm 1976

Địa chỉ: Khu 8, xã Bắc Sơn, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ. (vắng mặt)

2. Anh Nguyễn Ngọc Anh, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Khu 5, xã Bắc Sơn, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ. (vắng mặt)

3. Anh Tạ Hữu Dũng, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Khu 16, xã Bắc Sơn, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 13 giờ ngày 25/5/2020, Lương Ngọc H đang

ngồi chơi game cùng anh Phạm Quang Linh (sinh năm 2000, ở khu 8, xã Bắc Sơn, huyện Tam Nông) tại quán Internet của nhà anh Lương Minh Thương (sinh năm 1989) ở khu 11, xã Bắc Sơn, huyện Tam Nông, thì Hiệp hỏi mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng đen bạc BKS 19N1- 190.39 của anh Linh để đi đón bạn (xe mô tô đăng ký đứng tên bà Lương Thị Chi - là mẹ đẻ anh Linh cho anh Linh mượn). Anh Linh đồng ý, Hiệp lấy chìa khoá xe mô tô rồi điều khiển xe mô tô đi đến khu vực xã Cao Xá, huyện Lâm Thao thì bị Đội cảnh sát giao thông Công an huyện Lâm Thao kiểm tra, lập biên bản vi phạm hành chính và tạm giữ xe mô tô trên do lỗi vi phạm giao thông đường bộ. Hiệp đã gọi điện thông báo cho anh Linh biết về việc xe mô tô bị tạm giữ. Khoảng vài ngày sau Hiệp hỏi mượn anh Linh giấy tờ đăng ký xe mô tô để đi làm thủ tục nộp phạt lấy xe về trả, anh Linh đã đưa đăng ký xe cho Hiệp, nhưng vì chưa có tiền nên Hiệp không đi làm thủ tục nộp phạt để lấy xe ngay được. Cùng thời gian này, anh Lương Công Hưng (sinh năm 1998, ở khu 17, xã Bắc Sơn, huyện Tam Nông) đòi tiền Hiệp do trước đó Hiệp đã vay tiền của Hưng. Ngày 09/6/2020, Hiệp nhờ anh Hưng hỏi hộ xem có chỗ nào cho vay tiền thì đưa Hiệp đến vay để lấy tiền nộp phạt lấy xe và trả nợ, anh Hưng đã đưa Hiệp đến gặp Nguyễn Ngọc Anh (sinh năm 1996, ở khu 5, xã Bắc Sơn, huyện Tam Nông) để vay tiền nhưng anh Anh không có tiền nên đã đưa Hiệp và Hưng đến nhà gặp anh Tạ Hữu Dũng (sinh năm 1977, ở khu 16, xã Bắc Sơn, huyện Tam Nông) để vay tiền, Hiệp nói với anh Dũng lý do vay tiền là để nộp phạt lấy xe mô tô đang bị tạm giữ, anh Dũng đồng ý. Sau đó, Hiệp cùng ba người này đi xe taxi đến Công an huyện Lâm Thao để làm thủ tục nộp phạt. Tại Công an huyện Lâm Thao, anh Dũng đưa cho Hiệp vay 1.700.000đồng để nộp phạt. Sau khi làm thủ tục nộp phạt xong, nhận lại xe thì tất cả cùng đi về nhà Dũng, do cần tiền tiêu sài cá nhân và trả nợ thì Hiệp nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe mô tô trên của anh Linh nên Hiệp nói với anh Dũng là chiếc xe trên Hiệp mới mua lại của anh Linh và muốn bán chiếc xe này cho Dũng, anh Dũng đồng ý và hai bên thống nhất thỏa thuận mua chiếc xe trên với giá 7.000.000đồng. Hiệp đã viết giấy bán xe và đưa đăng ký xe mô tô cho anh Dũng. Hiệp đã lấy tiền trả nợ và tiêu sài cá nhân hết, sau đó Hiệp bỏ trốn khỏi địa phương.

Anh Phạm Quang Linh sau khi đưa giấy tờ xe nhưng không thấy Hiệp đem xe trả nên đã nhiều lần đến tìm Hiệp để đòi trả xe nhưng không gặp được Hiệp, nên ngày 21/9/2020, anh Linh có đơn tố cáo gửi đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Nông. Sau khi tiếp nhận đơn, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Nông đã tiến hành điều tra thu thập chứng cứ, và đã nhiều lần triệu tập và ra lệnh bắt bị can để tạm giam Lương Ngọc H nhưng Hiệp đã bỏ trốn không có mặt ở địa phương. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam Nông đã ra Quyết định truy nã bị can đối với Lương Ngọc H đến ngày 18/12/2020 đã bắt được bị can. Tại cơ quan điều tra, Lương Ngọc H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nêu trên.

Quá trình điều tra, anh Tạ Hữu Dũng đã tự nguyện giao nộp lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng đen bạc BKS 19N1- 190.39 cùng các giấy tờ liên quan. Cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu định giá đối với chiếc xe mô tô trên. Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tam Nông đã định giá và kết luận: *“Trị giá chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn:*

trắng đen bạc, biển số: 19N1-190.39, số khung: 3900HY071315, số máy: JA39E0071357, chiếc xe không có gương chiếu hậu, không có yếm xe, được mua mới và sử dụng từ năm 2017 tại thời điểm ngày 25/5/2020 có trị giá: 7.000.000đồng (Bảy triệu)”.

Vật chứng của vụ án là chiếc xe mô tô BKS 19N1- 190.39, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà Lương Thị Chi, nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị bồi thường gì. Anh Tạ Hữu Dũng không yêu cầu đề nghị Lương Ngọc H phải hoàn trả số tiền 7.000.000đồng mà anh Dũng sử dụng mua chiếc xe trên.

Bản Cáo trạng số: 06/CT-VKSTN ngày 24/02/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông đã truy tố bị cáo: Lương Ngọc H về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo qui định tại điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lương Ngọc H phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 175; điểm s, khoản 1, Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52 ; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với Lương Ngọc H, đề nghị phạt: từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/12/2020.

- **Hình phạt bổ sung:** Xét bị cáo Lương Ngọc H không có tài sản gì có giá trị, không có thu nhập. Căn cứ khoản 5 Điều 175 Bộ luật Hình sự, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2, Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b, khoản 3, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Xác nhận Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô BKS 19N1- 190.39 cho bà Lương Thị Chi là chủ sở hữu hợp pháp.

Về án phí: Áp dụng khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi đúng như Cáo trạng truy tố, bị cáo không tranh luận gì. Bị cáo nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử, xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Nông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; tại phiên tòa hôm nay bị cáo cũng không có ý kiến gì. Do đó,

các hành vi, quyết định tổ tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định và hợp pháp.

[2]. Về những chứng cứ xác định có tội hoặc không có tội: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Khoảng 13 giờ ngày 25/5/2020, Lương Ngọc H đã có hành vi mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng đen bạc BKS 19N1- 190.39 trị giá 7.000.000 (Bảy triệu) của anh Phạm Quang Linh để sử dụng, nhưng đã bị Cảnh sát giao thông Công an huyện Lâm Thao tạm giữ do vi phạm giao thông đường bộ, sau đó Hiệp đã hỏi mượn giấy đăng ký xe mô tô của anh Linh để làm thủ tục đi nộp phạt để lấy xe mô tô về trả lại cho anh Linh, nhưng sau khi nộp phạt lấy được xe (ngày 09/6/2020), Hiệp đã không trả lại xe mô tô cho anh Linh mà đã đem bán chiếc xe mô tô trên cho anh Tạ Hữu Dũng để lấy tiền tiêu sài cá nhân rồi sau đó Hiệp bỏ trốn. Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản làm việc; kết luận định giá tài sản; vật chứng vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để khẳng định: Bị cáo Lương Ngọc H phạm tội: “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 175 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng và quan điểm luận tội tại phiên tòa của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Điểm a, khoản 1, Điều 175 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 4.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 4.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản hoặc đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 173, 174 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm hoặc tài sản là phương tiện kiếm sống chính của người bị hại và gia đình họ, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Vay, mượn, thuê tài sản của người khác hoặc nhận được tài sản của người khác bằng hình thức hợp đồng rồi dùng thủ đoạn gian dối hoặc bỏ trốn để chiếm đoạt tài sản đó hoặc đến thời hạn trả lại tài sản mặc dù có điều kiện, khả năng nhưng cố tình không trả;

...”

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị xét xử về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự.

[3.2]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3.3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an trong khu vực,

gây bức xúc trong nhân dân. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và do lỗi cố ý trực tiếp. Với mục đích tư lợi cá nhân, Lương Ngọc H đã lợi dụng sự tin tưởng, sơ hở của chủ sở hữu, chiếm đoạt tài sản một cách bất hợp pháp, xâm phạm trực tiếp đến các quan hệ sở hữu được pháp luật hình sự bảo vệ. Vì vậy cần xử phạt bị cáo Lương Ngọc H mức án nghiêm khắc và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có thể giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh tại cơ quan công an và thẩm vấn công khai tại phiên tòa xét thấy bị cáo không có tài sản riêng nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[5]. Về vật chứng: xác nhận Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô BKS 19N1-190.39 cho bà Lương Thị Chi. Bà Chi đã nhận lại và không có yêu cầu đề nghị bồi thường gì là phù hợp cần chấp nhận.

[6] Anh Tạ Hữu Dũng không yêu cầu đề nghị Lương Ngọc H phải trả số tiền 7.000.000đ mà anh Dũng sử dụng mua chiếc xe trên là phù hợp cần chấp nhận.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo; Bị hại và Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề xuất về hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Căn cứ Điều 175 Bộ luật Hình sự,

Tuyên bố: Bị cáo Lương Ngọc H phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Áp dụng điểm a, khoản 1, Điều 175; điểm s, khoản 1, Điều 51; điểm h, khoản 1, Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt: Lương Ngọc H 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/12/2020.

Hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hiệp.

[2]. Về vật chứng vụ án: Áp dụng khoản 2, Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b, khoản 3, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Xác nhận Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại chiếc xe mô tô BKS 19N1- 190.39 cho bà Lương Thị Chi là chủ sở hữu hợp pháp. *(Theo biên bản trả tài sản ngày 06/11/2020).*

[3]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lương Ngọc H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Áp dụng điều 26 Luật thi hành án dân sự, bị cáo phải thực hiện nghĩa vụ thi hành án dân sự, nếu không tự nguyện thi hành án thì bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 7a, điều 9 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Tam Nông;
- Công an huyện Tam Nông;
- Cơ quan THAHS - CA huyện Tam Nông;
- Chi cục THADS huyện Tam Nông;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Bắc Sơn, huyện Tam Nông;
- Bị cáo; Người bị hại; NCQLNVLQ;
- Lưu: HS+VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phùng Thị Kim Nguyên